

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/NQ-HĐND

Thủ Dầu Một, ngày 24 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương (lần 2);

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố, Khóa XII, Kỳ họp thứ bảy về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (lần 2);

Xét Tờ trình số 235/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3); Báo cáo thẩm tra số 79/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố và các ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3) của thành phố Thủ Dầu Một, với các nội dung cụ thể như sau:

Tổng nguồn vốn thành phố quản lý điều chỉnh giai đoạn 2021-2025 (Lần 3): 1.582 tỷ 303 triệu đồng (tăng 25 tỷ đồng so Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố). Số dự án kế hoạch là 492/436 danh mục dự án (tăng 56 dự án, công trình, trong đó: thành phố tăng 19 dự án, giảm 16 dự án và UBND phường tăng 53 công trình so với



Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố), bao gồm:

1. Vốn phân cấp theo tiêu chí: 1.452 tỷ 300 triệu đồng (giữ nguyên so với Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2022 của HĐND tỉnh Bình Dương và Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố). Số dự án kế hoạch là 82/76 danh mục dự án (tăng 06 dự án, trong đó: bổ sung mới tăng 19 dự án, giảm 13 dự án so với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND thành phố). Vốn phân cấp UBND phường là 358 tỷ đồng (giữ nguyên so với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND thành phố), số dự án kế hoạch là 368/357 danh mục công trình (tăng 11 danh mục công trình so với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND thành phố), cụ thể:

1.1. Bổ sung mới 19 danh mục dự án:

- Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước giữa 02 số nhà 37-39 đường Bạch Đằng, khu 14, phường Phú Cường: 2.504 triệu đồng.

- Kiên cố thượng nguồn Suối Ông Chủ, phường Phú Thọ: 3.087 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Bảy Tra: 8.000 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Hai Rộng (Lò Đường): 4.000 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Cây Nhung: 5.708 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Ba Tâm: 1.000 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Cống Mộc Đông: 1.000 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Bảy Dân: 1.000 triệu đồng.

- Kiên cố Rạch Bảy Gói: 1.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lê Thị Hồng Gấm: 2.500 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Trương Bình Hiệp: 3.500 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Chánh Mỹ: 2.500 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Sao Mai: 3.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa Phòng Giáo dục đào tạo thành phố: 2.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Trãi: 4.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Chánh Nghĩa: 4.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai: 4.000 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường THCS Hiệp An: 2.500 triệu đồng.

- Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Huỳnh Thị Hiếu: 100 triệu đồng.

1.2. Giảm 13 danh mục dự án:

- Xây dựng công trình công cộng trước trường chính trị tỉnh Bình Dương: 1.500 triệu đồng.

- Công viên giao lộ CMT8 - ĐLBD, phường Hiệp Thành: 100 triệu đồng.
- Xây dựng Trung tâm Hội nghị thành phố: 100 triệu đồng.
- Xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Cường: 10 triệu đồng.
- Đường vào khu dân cư Hiệp Thành I: 10 triệu đồng.
- Cải tạo, mở rộng vỉa hè đường Ngô Gia Tự (đoạn từ ĐLBD đến ranh Khu Đô thị Chánh Nghã: 10 triệu đồng.
- Tuyến nhánh đường Nguyễn Đức Thuận (từ Nguyễn Đức Thuận đến Suối Giữa): 10 triệu đồng.
- Xây dựng công viên tại khu đất trường Tiểu học Nguyễn Du: 100 triệu đồng.
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Chánh Mỹ: 100 triệu đồng.
- Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Phú Tân: 110 triệu đồng.
- Đài tưởng niệm UBND phường Phú Cường: 100 triệu đồng.
- Cải tạo, mở rộng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Thọ: 1.010 triệu đồng.
- Xây dựng mới hội trường UBND thành phố với sức chứa 500 chỗ và khối nhà làm việc của các phòng ban thành phố: 100 triệu đồng.

2. Vốn đầu tư công của thành phố Thủ Dầu Một: 130 tỷ 003 triệu đồng (tăng 25 tỷ đồng so với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND thành phố), bố trí lồng ghép vào 09/12 danh mục dự án giảm 03 danh mục công trình; Vốn phân cấp UBND phường bổ sung 33 tỷ 515 triệu đồng (tăng 33 tỷ 515 triệu đồng), bố trí lồng ghép vào 42 công trình (tăng 42 danh mục công trình), cụ thể:

2.1. Bố trí lồng ghép bổ sung 42 danh mục công trình của UBND phường 33 tỷ 515 triệu đồng.

2.2. Giảm 03 danh mục công trình:

- Xây dựng lối đi bộ công viên đường N2, khu phố 1: 1.055 triệu đồng.
- Xây dựng lối đi bộ công viên đường 44, khu phố 2: 1.296 triệu đồng.
- Xây dựng lối đi bộ công viên đường 9A, khu phố 1: 1.606 triệu đồng.

(Đính kèm phụ lục số 1, 2, 3)

3. Vốn phân cấp UBND phường: Tổng hai nguồn vốn 391 tỷ 515 triệu đồng (tăng 33 tỷ 515 triệu đồng, điều hòa trong vốn phân cấp theo tiêu chí của thành phố và bổ sung trong vốn đầu tư công của thành phố), số dự án kế hoạch là 410 danh mục công trình (tăng 53 công trình).

(Đính kèm phụ lục số 4)

4. Vốn đầu giá quyền sử dụng đất: Dự kiến là 600 tỷ đồng, số dự án kế hoạch là 21 danh mục dự án (giữ nguyên so với Nghị quyết số 22/NQ-HĐND của HĐND thành phố).

(Đính kèm phụ lục số 5)

5. Phân bổ vốn đầu tư từng danh mục dự án, công trình và từng phường của thành phố Thủ Dầu Một theo phụ lục đính kèm (*Phụ lục 1, 2, 3, 4, 5*).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Khóa XII - Kỳ họp thứ chín thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua; Thay thế cho Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như điều 2, điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính, Sở KH & ĐT tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố;
- Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố;
- Các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Các cơ quan, ban ngành thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các phường;
- LĐVP; CVVP;
- Lưu: VT, CV Hằng.

CHỦ TỊCH



Võ Thị Bạch Yến

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (LẦN 3)
(NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ)

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một)

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<u>NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ</u>			1.557.303	1.582.303	
	VỐN PHÂN CẤP THEO TIÊU CHÍ (Đã bao gồm Vốn đầu tư công của thành phố Thủ Dầu Một)			1.557.303	1.582.303	
I	DỰ ÁN THỰC HIỆN CHUYỂN TIẾP SANG 2021-2025			184.409	183.941	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ (GIAO THÔNG)			134.489	134.488	
1	NC, mở rộng đường Nguyễn Văn Lộng (từ ĐL Bình Dương đến đường Huỳnh Văn Cù và nhánh Đập Rừng)	141.023	204.431	11.198	11.198	
2	Xử lý lấp hố xoáy và gia cố bảo vệ chân, mái kè đường Bạch Đằng (đoạn từ ngã ba đường Ngô Quyền đến cầu Thầy Năng)	25.328	21.268	504	503	
3	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư phường Phú Mỹ	71.896	72.599	19.022	19.022	
4	Nâng cấp, mở rộng đường 30/4 (Khu 6, tổ 8) đến đường Trần Văn Ôn	102.196	96.708	11.398	11.398	
5	Xây dựng đường N6 (đầu tuyến giáp đường Trần Văn Ôn cuối tuyến giáp đường Lê Hồng Phông), phường Phú Hòa	115.184	115.118	15.754	15.754	
6	Xây dựng đường giao thông từ ngã 3 Nguyễn Tri Phương - Bùi Quốc Khánh ra Sông Sài Gòn	79.465	79.460	76.613	76.613	
	HẠ TẦNG VĂN HÓA - XÃ HỘI			5.329	5.304	
7	Khu công viên kết hợp công trình công cộng (khu vực UBND phường Phú Cường cũ)	9.991	9.372	1.766	1.741	
8	Gia cố khu vực sạt lở khu dân cư Huỳnh Long		9.486	3.563	3.563	
	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ			43.887	43.445	
9	Xây dựng THCS Tương Bình Hiệp (cơ sở cũ) - tiểu học Kim Đồng, phường Hiệp An	81.829	81.829	20.799	20.405	
10	Xây dựng TH Tương Bình Hiệp (cơ sở cũ) - mầm non Hoa Sen, phường Tương Bình Hiệp	74.773	74.774	2.867	2.867	
11	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa Tiểu học Phú Thọ	14.394	68.949	19.134	19.086	
12	Xây dựng 16 phòng học trường THCS Phú Mỹ	18.065	18.060	1.068	1.068	
13	Trường THCS Phú Hòa 2	157.382	157.382	19	19	
	SỰ NGHIỆP Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH			704	704	
14	Xây dựng trạm y tế liên phường Phú Hòa - Phú Lợi		13.307	704	704	
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2021-2025 VÀ HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2025			1.115.894	1.110.485	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ (GIAO THÔNG)			369.743	321.618	
15	Nâng cấp, mở rộng đường Phan Đăng Lưu (từ ngã 4 Vò Cái đến chợ Bến Thế ra bờ bao Sông Sài Gòn)	303.884	279.952	50.920	46.868	
16	Nâng cấp, mở rộng đường phân khu D13 (từ đường 30/4 đến đường An Thạnh 24), Phường Phú Thọ	185.206	185.170	35.300	33.988	
17	Nâng cấp, mở rộng đường vào khu tái định cư phường Phú Mỹ (khu 1)	61.188	61.118	61.180	46.523	
18	Nâng cấp, mở rộng đường Nguyễn An Ninh, phường Phú Cường	39.791	39.484	39.480	39.388	
19	Cải tạo vỉa hè, chỉnh trang đô thị trên địa bàn thành phố	73.999	73.999	70.000	73.000	
20	Mở mới đường phân khu D13 (từ đường Phạm Ngọc Thạch đến đường N13), phường Phú Mỹ	130.000	129.783	90.346	64.594	
21	Cải tạo, chỉnh trang giao lộ Phú Lợi - Bùi Văn Bình			10.000	10.000	
22	Cải tạo đường vào trường THCS Phú Hòa 2	10.895	8.559	8.560	7.257	
23	Xây dựng lối đi bộ công viên đường N2, khu phố 1			1.055	-	
24	Xây dựng lối đi bộ công viên đường 44, khu phố 2			1.296	-	
25	Xây dựng lối đi bộ công viên đường 9A, khu phố 1			1.606	-	

Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	HẠ TẦNG VĂN HÓA - XÃ HỘI			33.200	43.294	
26	Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp chợ Thủ Dầu Một	25.000		100	100	
27	Xây dựng chợ truyền thống khu 13,5 ha, phường Chánh Nghĩa	32.000		400	100	
28	Trang trí đường phố "Thành phố Thủ Dầu Một chào mừng năm mới 2023"	6.291	6.291	6.200	5.797	
29	Trang trí đường phố "Thành phố Thủ Dầu Một chào mừng năm mới 2024"			6.000	15.000	
30	Xây dựng biểu tượng tại đường Bạch Đằng nổi dài	17.026	16.987	15.000	16.987	
31	Lắp đặt thí điểm màn hình led phục vụ công tác tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời trên tuyến đường Bạch Đằng	5.489	5.310	5.500	5.310	
	SỰ NGHIỆP Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH			3.000	3.915	
32	Cải tạo, sửa chữa các Trạm Y tế phường: Định Hòa; Hiệp An; Tân An; Hiệp Thành và Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm Y tế thành phố	3.915		3.000	3.915	
	HẠ TẦNG KỸ THUẬT			218.170	210.177	
33	Công viên giao lộ Cách Mạng Tháng Tám - Ngô Quyền		149.771	149.770	148.741	
34	Công viên tại khu đất phường Phú Lợi (Cạnh BCHQS tỉnh)	2.299		5.000	2.299	
35	Xây dựng công trình công cộng trước trường chính trị tỉnh Bình Dương			1.500	-	
36	Công viên giao lộ CMT8 - ĐLBĐ, phường Hiệp Thành			100	-	
37	Xây dựng công viên văn hóa Thủ Dầu Một			30.100	1.000	
38	Cải tạo hạ tầng Khu tái định cư thuộc khu quy hoạch xây dựng các bệnh viện và một số công trình của nhà nước	3.700	3.700	3.700	2.838	
39	Cải tạo, sửa chữa hạ tầng Công viên Thủ Dầu Một	45.484		28.000	28.000	
40	Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước giữa 02 số nhà 37-39 đường Bạch Đằng, khu 14, phường Phú Cường				2.504	
41	Kiên cố thượng nguồn Suối Ông Chủ, phường Phú Thọ				3.087	
42	Kiên cố Rạch Bảy Tra				8.000	
43	Kiên cố Rạch Hai Rộng (Lò Đường)				4.000	
44	Kiên cố Rạch Cây Nhung				5.708	
45	Kiên cố Rạch Ba Tâm				1.000	
46	Kiên cố Rạch Cống Mộc Đồng				1.000	
47	Kiên cố Rạch Bảy Dán				1.000	
48	Kiên cố Rạch Bảy Gỏi				1.000	
	QUY HOẠCH			19.540	19.000	
49	Lập điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung đô thị Thủ Dầu Một đến năm 2040	19.549		19.540	19.000	
	VỐN PHÂN CẤP UBND 14 PHƯỜNG			358.000	391.515	
	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ			85.831	103.339	
50	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa Tiểu học Lê Hồng Phong	14.209	14.204	13.694	12.921	
51	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa Tiểu học Phú Hòa 2	7.440	3.957	3.425	3.387	
52	Xây dựng, cải tạo và sửa chữa Tiểu học Nguyễn Du	4.004	3.539	3.112	3.112	
53	Xây dựng khối hiệu bộ - phòng chức năng trường THCS Phú Hòa	32.336	30.603	25.000	22.827	
54	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hòa Phú	3.497	2.981	3.500	2.981	
55	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Phú Tân	5.469	4.797	5.500	4.997	
56	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hoa Lan	957	825	1.000	741	
57	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hoa Phượng	1.889	1.767	2.100	1.767	
58	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Phú Tân	3.982	3.197	4.200	3.347	
59	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Phú Hòa 3	2.169	2.039	2.200	1.924	

Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
60	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Hoa Cúc	4.518	4.375	4.500	4.475	
61	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Tuổi Xanh	2.991	2.004	3.000	1.900	
62	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Tuổi Thơ	2.238	1.870	3.500	1.780	
63	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Phú Hòa 1	4.607	3.180	5.300	3.280	
64	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Hòa Phú	7.525	5.854	5.800	5.800	
65	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lê Thị Hồng Gấm				2.500	
66	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Tương Bình Hiệp				3.500	
67	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Chánh Mỹ				2.500	
68	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Sao Mai				3.000	
69	Cải tạo, sửa chữa Phòng Giáo dục đào tạo thành phố				2.000	
70	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Trãi				4.000	
71	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Chánh Nghĩa				4.000	
72	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai				4.000	
73	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Hiệp An				2.500	
74	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Huỳnh Thị Hiếu				100	
	SỰ NGHIỆP VĂN HÓA THÔNG TIN			21.300	10.000	
75	Xây dựng các panô bằng giải pháp màn hình Led phục vụ tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp kiến trúc biểu trưng, biểu tượng, chiếu sáng trang trí nghệ thuật và các công chào vị trí cửa ngõ trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030	62.000	62.000	21.300	10.000	
	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC			7.100	7.627	
76	Cải tạo, sửa chữa Thành Ủy Thủ Dầu Một	7.627		7.000	7.627	
77	Xây dựng Trung tâm Hội nghị thành phố			100	-	
	QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI			10	-	
78	Xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Cường			10	-	
III	DỰ ÁN KHÔI CÔNG MỚI 2021-2025 VÀ HOÀN THÀNH SAU GIAI ĐOẠN 2021-2025			257.000	287.877	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ (GIAO THÔNG)			130.270	168.362	
79	Nâng cấp, mở rộng đường Bùi Ngọc Thu (từ ĐLBD đến Nguyễn Chí Thanh - Hồ Văn Cống)	576.535	575.395	124.400	126.437	
80	Đường vào khu dân cư Hiệp Thành I	49.997		10	-	
81	Cải tạo, mở rộng vỉa hè đường Ngô Gia Tự (đoạn từ ĐLBD đến ranh Khu Đô thị Chánh Nghĩa)	69.985		10	-	
82	Đường D4 (từ đường Lê Hồng Phong đến đường N4 nối dài), phường Phú Thọ	64.685	64.685	10	10	
83	Tuyến nhánh đường Nguyễn Đức Thuận (từ Nguyễn Đức Thuận đến Suối Giữa)	186.095		10	-	
84	Đường An Mỹ - Phú Mỹ (đầu tuyến giáp đường Huỳnh Văn Lũy cuối tuyến giáp đường ĐX02)	271.332	271.332	190	190	
85	Xây dựng công viên tại khu đất trường Tiểu học Nguyễn Du			100	-	
86	Đường theo quy hoạch phân khu N3 (từ đường Nguyễn Văn Lộng đến ranh dự án Khu đô thị sinh thái Chánh Mỹ)	129.523	92.336	5.540	41.725	
	SỰ NGHIỆP Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH			18.500	17.759	
87	Xây dựng trạm y tế phường Phú Hòa			9.700	9.700	
88	Xây dựng trạm y tế phường Phú Thọ	7.859		8.600	7.859	
89	Xây dựng mới trạm y tế phường Tương bình Hiệp			100	100	
90	Xây dựng mới Trung tâm Y tế thành phố			100	100	
	SỰ NGHIỆP VĂN HÓA THÔNG TIN			23.710	23.400	
91	Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Chánh Nghĩa			23.300	23.300	
92	Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Chánh Mỹ			100	-	
93	Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Phú Tân			110	-	



Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
94	Đài tưởng niệm UBND phường Phú Cường			100	-	
95	Xây dựng công viên tại khu đất Công ty Hải Long, phường Phú Hòa			100	100	
	QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI			41.020	35.493	
96	Xây dựng bổ sung các hạng mục của Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thủ Dầu Một giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, phường Định Hòa	36.348	36.348	30.000	30.000	
97	Cải tạo, mở rộng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Mỹ	7.287	6.146	10.010	5.493	
98	Cải tạo, mở rộng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Thọ			1.010	-	
	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC			43.500	42.863	
99	Nâng cấp và xây dựng mới một số hạng mục UBND phường Hiệp Thành	48.598	48.576	500	443	
100	Xây dựng hội trường UBND phường Phú Hòa	25.320	25.307	25.800	25.320	
101	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng UBND phường Tương Bình Hiệp			17.100	17.100	
102	Xây dựng mới hội trường UBND thành phố với sức chứa 500 chỗ và khối nhà làm việc của các phòng ban thành phố			100	-	



**BỔ SUNG DANH MỤC
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (LẦN 3)
(NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ)**

*(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một)*

DVT: Triệu đồng

Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<u>NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ</u>			-	55.399	
	VỐN PHÂN CẤP THEO TIÊU CHÍ <i>(Đã bao gồm Vốn đầu tư công của thành phố Thủ Dầu Một)</i>			-	55.399	
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2021-2025 VÀ HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2025			-	55.399	
	HẠ TẦNG KỸ THUẬT			-	27.299	
40	Cải tạo, nâng cấp mương thoát nước giữa 02 số nhà 37-39 đường Bạch Đằng, khu 14, phường Phú Cường				2.504	
41	Kiên cố thượng nguồn Suối Ông Chủ, phường Phú Thọ				3.087	
42	Kiên cố Rạch Bảy Tra				8.000	
43	Kiên cố Rạch Hai Rộng (Lò Đường)				4.000	
44	Kiên cố Rạch Cây Nhung				5.708	
45	Kiên cố Rạch Ba Tâm				1.000	
46	Kiên cố Rạch Cống Mộc Đồng				1.000	
47	Kiên cố Rạch Bảy Dàn				1.000	
48	Kiên cố Rạch Bảy Gối				1.000	
	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DẠY NGHỀ			-	28.100	
65	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Lê Thị Hồng Gấm				2.500	
66	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Trương Bình Hiệp				3.500	
67	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Chánh Mỹ				2.500	
68	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Sao Mai				3.000	
69	Cải tạo, sửa chữa Phòng Giáo dục đào tạo thành phố				2.000	
70	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Nguyễn Trãi				4.000	
71	Cải tạo, sửa chữa trường tiểu học Chánh Nghĩa				4.000	
72	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Nguyễn Thị Minh Khai				4.000	
73	Cải tạo, sửa chữa trường THCS Hiệp An				2.500	
74	Cải tạo, sửa chữa trường mầm non Huỳnh Thị Hiếu				100	



Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7



**ĐIỀU CHỈNH GIẢM DANH MỤC
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (LẦN 3)
(NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ)**

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một)

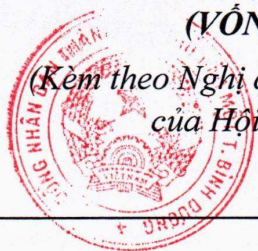


ĐVT: Triệu đồng

Stt	Dự án	Quyết định chủ trương đầu tư	Quyết định phê duyệt dự án	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ			7.217	-	
	VỐN PHÂN CẤP THEO TIÊU CHÍ (Đã bao gồm Vốn đầu tư công của thành phố Thủ Dầu Một)			7.217	-	
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2021-2025 VÀ HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2025			5.667	-	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ (GIAO THÔNG)			3.957	-	
23	Xây dựng lối đi bộ công viên đường N2, khu phố 1			1.055	-	
24	Xây dựng lối đi bộ công viên đường 44, khu phố 2			1.296	-	
25	Xây dựng lối đi bộ công viên đường 9A, khu phố 1			1.606	-	
	HẠ TẦNG KỸ THUẬT			1.600	-	
35	Xây dựng công trình công cộng trước trường chính trị tỉnh Bình Dương			1.500	-	
36	Công viên giao lộ CMT8 - ĐLBD, phường Hiệp Thành			100	-	
	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC			100	-	
77	Xây dựng Trung tâm Hội nghị thành phố			100	-	
	QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI			10	-	
78	Xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Cường			10	-	
III	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2021-2025 VÀ HOÀN THÀNH SAU GIAI ĐOẠN 2021-2025			1.550	-	
	CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ (GIAO THÔNG)			130	-	
80	Đường vào khu dân cư Hiệp Thành I	49.997		10	-	
81	Cải tạo, mở rộng vỉa hè đường Ngô Gia Tự (đoạn từ ĐLBD đến ranh Khu Đô thị Chánh Nghĩa)	69.985		10	-	
83	Tuyến nhánh đường Nguyễn Đức Thuận (từ Nguyễn Đức Thuận đến Suối Giữa)	186.095		10	-	
85	Xây dựng công viên tại khu đất trường Tiểu học Nguyễn Du			100	-	
	SỰ NGHIỆP VĂN HÓA THÔNG TIN			310	-	
92	Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Chánh Mỹ			100	-	
93	Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường Phú Tân			110	-	
94	Đài tưởng niệm UBND phường Phú Cường			100	-	
	QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI			1.010	-	
98	Cải tạo, mở rộng Ban Chỉ huy Quân sự phường Phú Thọ			1.010	-	
	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC			100	-	
102	Xây dựng mới hội trường UBND thành phố với sức chứa 500 chỗ và khối nhà làm việc của các phòng ban thành phố			100	-	

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (LẦN 3)
(VỐN PHÂN CẤP UBND CÁC PHƯỜNG)

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một)



ĐVT: Triệu đồng

Stt	Chủ đầu tư	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 2021-2025 (Lần 2)		Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 2021-2025 (Lần 3)		Ghi chú
		Số dự án	Tổng số	Số dự án	Tổng số	
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng	<u>357</u>	<u>358.000</u>	<u>410</u>	<u>391.515</u>	
1	UBND phường Phú Cường	19	9.400	24	9.400	
2	UBND phường Chánh Mỹ	19	17.550	22	17.550	
3	UBND phường Phú Lợi	53	29.500	53	33.975	
4	UBND phường Hiệp An	30	27.800	29	30.453	
5	UBND phường Phú Thọ	23	24.755	28	24.755	
6	UBND phường Hiệp Thành	16	20.130	27	21.130	
7	UBND phường Tương Bình Hiệp	34	39.250	40	42.400	
8	UBND phường Tân An	25	34.000	28	35.493	
9	UBND phường Phú Hòa	28	33.235	30	35.560	
10	UBND phường Chánh Nghĩa	27	27.500	30	27.937	
11	UBND phường Phú Mỹ	29	37.500	40	49.550	
12	UBND phường Định Hòa	34	33.600	36	38.300	
13	UBND phường Hòa Phú	15	17.625	18	18.857	
14	UBND phường Phú Tân	5	6.155	5	6.155	

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2021-2025 (LẦN 3)
(VỐN ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT)

*(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Dầu Một)*



ĐVT: Triệu đồng

Stt	Dự án	Dự kiến Tổng mức đầu tư	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 2)	Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (Lần 3)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	TỔNG CỘNG		600.000	600.000	
	VỐN ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT		600.000	600.000	
	HẠ TẦNG KINH TẾ		599.500	599.500	
1	Công viên tại ngã tư đường Mỹ Phước - Tân Vạn với đường Phú Lợi, khu 9, phường Phú Hòa	80.000	71.500	71.500	
2	Nâng cấp, mở rộng đường ĐX 033 - ĐX 038 nối dài	200.000	200.000	200.000	
3	Nâng cấp, mở rộng đường ĐX 02 từ Đồng Cây Viêt đi MP-TV	300.000	300.000	300.000	
4	Nâng cấp, mở rộng đường dọc rạch Thủ Ngừ (từ Nguyễn Tri Phương đến đường CMT8)	168.753	500	500	
5	Xây dựng công viên công cộng (giữa 2 rạch Thủ Ngừ)	100.000	500	500	
6	Đường Lê Văn Tách nối dài (từ Cầu Xoay đến đường N8-HUD), phường Tương Bình Hiệp	104.005	500	500	
7	Đường ĐX 148 (Từ đường Lê Chí Dân đến chợ mới đường Lê Văn Tách), phường Tương Bình Hiệp	23.156	500	500	
8	Đường ĐX81-D4 (từ ĐLBĐ kết nối khu bệnh viện 1.500 giường), phường Định Hòa	191.394	500	500	
9	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phường Định Hòa (khu 1)	19.978	500	500	
10	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư phường Định Hòa (Khu 2)	14.997	500	500	
11	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư phường Định Hòa (Khu 4)	14.992	500	500	
12	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư phường Phú Thọ (Khu 5, khu 8)	24.933	500	500	
13	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu Tái định cư phường Tương Bình Hiệp (Khu 2, khu 3, khu 8)	25.000	500	500	
14	Đường mở mới Trung tâm hành chính phường Hiệp An nối dài (ĐX 95) - Từ đường Phan Đăng Lưu đến Đại lộ Bình Dương (ĐX82), phường Hiệp An	474.593	500	500	
15	Khu đô thị mới cầu Xoay, phường Tương Bình Hiệp	257.200	500	500	
16	Khu đô thị mới Thành Nguyên, phường Chánh Nghĩa	1.102.500	500	500	
17	Khu đô thị mới Tân An, phường Tân An	4.000.000	500	500	
18	Công viên đường rầy xe lửa cũ tại phường Phú Thọ	79.520	8.500	8.500	
19	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật công viên kết hợp tái định cư khu Chánh Lộc 1, phường Chánh Mỹ	50.000	500	500	
20	Cải tạo hệ thống thoát nước số 1 đường Phạm Ngọc Thạch	12.000	12.000	12.000	
	HẠ TẦNG VĂN HÓA - XÃ HỘI		500	500	
21	Xây dựng điểm giao nhận chất thải rắn sinh hoạt liên phường trên địa bàn phường Hiệp An	22.000	500	500	